ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

TRƯỜNG MẦM NON B XÃ NGŨ HIỆP

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

HÀ NỘI - 2021

Scanned with CamScanner

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	1
Danh mục các chữ viết tắt	3
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	4
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	7
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	11
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	11
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	11
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	15
Mở đầu	15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	15
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	18
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	20
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	24
Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	27
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	29
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	32
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	35
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	36
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	39
Kết luận về Tiêu chuẩn 1	43
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	43
Mở đầu	43
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	43
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	46
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	48
Kết luận về Tiêu chuẩn 2	51
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	51
Mở đầu	51
Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn	52
Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập	55
Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị	57

Scanned with CamScanner

Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn	59
Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	61
Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	64
Kết luận về Tiêu chuẩn 3	66
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	67
Mở đầu	67
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	67
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	71
Kết luận về Tiêu chuẩn 4	75
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	75
Mở đầu	75
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	75
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	79
Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	82
Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	85
Kết luận về Tiêu chuẩn 5	88
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	92
Phần IV. PHỤ LỤC	

Scanned with CamScanner

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá:

(Đánh dấu (×) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
Tiêu chí 3.4		x	x	x
Tiêu chí 3.5		x	x	x
Tiêu chí 3.6		x	x	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		x	x	x
Tiêu chí 4.2		x	x	
Tiêu chuẩn 5		x	x	
Tiêu chí 5.1		x	x	
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	x
Tiêu chí 5.4		x	x	x

Kết quả: Đạt Mức 2

Scanned with CamScanner

Phần II: TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình của nhà trường:

Trường mầm non B xã Ngũ Hiệp được thành lập tháng 9/2012 trên cơ sở chia tách từ trường mầm non Ngũ Hiệp. Trường có 02 điểm trường (thôn Tương Chúc và thôn Việt Yên). Trường được xây dựng khang trang, nhiều cây xanh bóng mát, có đầy đủ các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi và nằm ở trung tâm các thôn thuận tiện cho phụ huynh đưa trẻ đến trường. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện về vật chất, tinh thần của các cấp lãnh đạo Sở GD&ĐT, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, phòng GD&ĐT huyện Thanh Trì, UBND xã Ngũ Hiệp, các ban ngành đoàn thể của địa phương và sự phối kết hợp chặt chẽ của phụ huynh. Nguồn tài chính đảm bảo cho các hoạt động của nhà trường được huy động từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp và thu học phí của học sinh.

Năm học 2020-2021, trường có 15 lớp/432 học sinh (4 lớp MGL, 4 lớp MGN, 4 lớp MGB và 3 lớp NT). Tổng số toàn trường có 54 CBGVNV đạt chuẩn 96%, trên chuẩn 36/54 đồng chí đạt tỷ lệ 67,0%. Trong đó cán bộ quản lý có: 3/3 đồng chí, trình độ chuyên môn trên chuẩn (đạt tỷ lệ 100%); giáo viên: 32/34 đồng chí, đạt chuẩn.- Đạt tỷ lệ 94%, trên chuẩn 32/34 đồng chí đạt tỷ lệ 94%; nhân viên: 17/17 đồng chí, đạt chuẩn - Đạt tỷ lệ 100%, trên chuẩn 2/17 đồng chí đạt tỷ lệ 11,7%. Biên chế 37 đồng chí, hợp đồng 17 đồng chí. Tổng số đảng viên là 36/54đồng chí đạt tỷ lệ 66,6%.

Cơ sở vật chất nhà trường được xây dựng khang trang; có đủ điều kiện phục vụ công tác CSNDGD trẻ. Hệ thống bếp ăn được trang bị hiện đại theo quy chuẩn bếp ăn một chiều; 15 lớp học có công trình vệ sinh khép kín đạt chuẩn được đảm bảo an toàn cho trẻ, sử dụng nước sạch, có đủ đồ dùng dạy học theo chương trình GDMN của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực đơn đảm bảo và tuân thủ nguyên tắc dinh dưỡng được thông báo đến phụ huynh mỗi ngày.

Trong năm qua, trường đã từng bước khẳng định được uy tín và luôn đạt danh hiệu ‘‘Tập thể lao động tiên tiến” cấp huyện; Chi bộ luôn đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ và trong sạch vững mạnh và vững mạnh ; Công đoàn vững mạnh xuất sắc; Chi đoàn thanh niên đạt xuất sắc;

2. Mục đích tự đánh giá:

2.1.Mục đích, lý do tự đánh giá:

Công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục luôn được nhà trường quan tâm, nghiêm túc thực hiện. Bởi đây không chỉ là nhiệm vụ mà còn là trách nhiệm và quyền lợi của nhà trường. Bên cạnh đó, còn là quá trình nhà trường tự xem xét, đánh giá thực trạng giáo dục của đơn vị mình, nhằm chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí trong năm vừa qua. Từ đó, xây dựng kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động GD, thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá và công nhận trường

Scanned with CamScanner

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC 1, MỨC 2 VÀ MỨC 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Trường mầm non B xã Ngũ Hiệp là trường mầm non hạng I. Từng giai đoạn nhà trường đều có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nguồn lực của nhà trường, chiến lược được cấp trên phê duyệt và được công khai tại nhà trường. Trường có Hội đồng trường, Hội đồng thi đua Khen thưởng, Hội đồng chấm SKKN, Hội đồng chấm thi Giáo viên giỏi được thành lập theo từng năm học với đầy đủ cơ cấu và thành phần. Các hội đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; được định kỳ rà soát, đánh giá. Trường có tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên đảm bảo đủ cơ cấu và hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định của Điều lệ trường mầm non. Hiện nay trường có 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng theo quy định. Trường có các tổ chuyên môn khối mẫu giáo lớn, mẫu giáo nhỡ, khối mẫu giáo bé, khối nhà trẻ, tổ nuôi, tổ văn phòng được thành lập trên cơ sở phù hợp, hoạt động có hiệu quả góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường. Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo đúng độ tuổi, đảm bảo số lượng quy định tại Điều lệ trường mầm non, được tổ chức học 2 buổi trên ngày. Hằng năm, nhà trường thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản đúng Luật ngân sách Nhà nước. Hệ thống sổ sách của nhà trường có đầy đủ theo quy định và được bảo quản tốt. Công tác quản lý CBGNNV khoa học, phát huy được năng lực của CBGVNV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục. Công tác quản lý các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả tốt. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả. Công tác an ninh trong nhà trường luôn được đảm bảo, không xảy ra mất tài sản, mất an toàn, bạo lực học đường hay các tệ nạn xã hội trong trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Scanned with CamScanner

sở thực hiện tốt đánh giá sự phát triển của trẻ ở từng độ tuổi, theo giai đoạn. Đa số trẻ có nề nếp, thói quen, kỹ năng tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, lao động, vệ sinh. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động. Tỷ lệ trẻ nằm trong kênh bình thường cao, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học luôn dưới 3%. Nhà trường có nhiều biện pháp phù hợp nhằm hạn chế trẻ tăng cân béo phì.

1. Số lượng và tỷ lệ các tiêu chí đạt và không đạt

- Mức 1:

+ Số lượng tiêu chí đạt : 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%

+ Số lượng tiêu chí không đạt : 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 0%

- Mức 2:

+ Số lượng tiêu chí đạt : 25/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%

+ Số lượng tiêu chí không đạt : 0/25 tiêu chí, đạt tỷ lệ 0%

- Mức 3:

+ Số lượng tiêu chí đạt : 15 /19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 68,4%

+ Số lượng tiêu chí không đạt : 4/19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 31,6%

Mức đánh giá của trường mầm non B xã Ngũ Hiệp: Mức 2

2. Cơ sở giáo dục tự đánh giá

Công tác tự đánh giá không chỉ giúp nhà trường có cái nhìn tổng quát về thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục mà còn giúp nhà trường hiểu rõ mức độ yêu cầu cần đạt được của từng chỉ số, từng tiêu chí cụ thể. Việc xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu giúp nhà trường có kế hoạch cải tiến chất lượng thích hợp hơn nhằm đạt mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.Với mục tiêu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng vững mạnh, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường mầm non B xã Ngũ Hiệp không ngừng cố gắng duy trì và phát huy những điểm mạnh. Bên cạnh đó, nhằm đẩy mạnh chất lượng giáo dục của nhà trường, lãnh đạo nhà trường đã có sự quan tâm, chỉ đạo các hoạt động quản lý tài chính, cơ sở vật chất, cũng như phối hợp tốt với các lực lượng tổ chức xã hội trong và ngoài nhà trường, góp phần vào việc chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện nay.

Căn cứ theo theo tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục mầm non được ban hành theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Dựa trên kết quả tự đánh giá cuả nhà trường, trường mầm non B xã Ngũ Hiệp đề nghị đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Nơi nhận:
- Phòng QLT&KĐCL Sở GD&ĐT - HN;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Lưu:VT.

Thanh Trì, ngày 30 tháng 12 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

CHỦ TỊCH

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Hải Yến